

Bình Dương, ngày 12 tháng 12 năm 2011

TỜ TRÌNH

(V/v: Phát hành cổ phần riêng lẻ)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghệ Sinh học - Dược phẩm ICA;
- Căn cứ vào Tờ trình về việc phát hành cổ phần riêng lẻ cho CBCNV và nhà đầu tư chiến lược đã được ĐHCĐ thường niên 2010 thông qua vào ngày 18 tháng 06 năm 2010;

Trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 đã thông qua kế hoạch phát hành riêng lẻ 4.600.000 cổ phiếu cho các nhà đầu tư chiến lược, tuy nhiên do một số điều kiện khách quan từ thị trường vốn hết sức khó khăn, Công ty chưa chọn được các đối tác phù hợp với chiến lược và định hướng phát triển. Hiện nay Công ty đã làm việc với một số đối tác chiến lược cùng ngành nghề và căn cứ vào tình hình thực tế HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành như sau:

1. Hủy kế hoạch phát hành riêng lẻ 4.600.000 cổ phần cho các đối tác chiến lược:

Hủy kế hoạch phát hành riêng lẻ 4.600.000 cổ phiếu cho các đối tác chiến lược theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18 tháng 06 năm 2010.

2. Thông qua phương án phát hành 2011 :

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án kết hợp chào bán cổ phần riêng lẻ và chào bán trái phiếu chuyên đổi riêng lẻ với tổng số tiền tính theo mệnh giá của cổ phiếu và trái phiếu chuyên đổi là 78.000.000.000 (bảy mươi tám tỉ) đồng, chi tiết như sau:

a. Chào bán cổ phần riêng lẻ cho đối tác chiến lược:

- ❖ Mục đích phát hành và phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành: phục vụ cho nhu cầu hoạt động kinh doanh, bổ sung vốn lưu động, nâng cao năng lực tài chính và tái cơ cấu tình hình tài chính của Công ty.
- ❖ Loại cổ phần phát hành: cổ phần phổ thông.
- ❖ Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.

- ❖ Thời điểm phát hành: dự kiến trong năm 2012
- ❖ Số lượng cổ phần phát hành: tối đa 7.800.000 (Bảy triệu tám trăm ngàn) cổ phần.
- ❖ Phương thức phát hành: chào bán riêng lẻ cho dưới 100 nhà đầu tư.
- ❖ Số lần phát hành: có thể phát hành làm một lần hoặc nhiều lần.
- ❖ Đối tượng phát hành:
 - Là các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài;
 - Có khả năng, năng lực để đóng góp vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hoặc các công ty con và mang lại lợi ích cho Công ty trong dài hạn.
 - Là các tổ chức tài chính, đối tác trong lĩnh vực Dược phẩm
- ❖ Hạn chế chuyển nhượng: trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn tất phát hành cho từng lần phát hành tương ứng.

b. Chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ cho đối tác chiến lược

- ❖ Mục đích phát hành và phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành: phục vụ cho nhu cầu hoạt động kinh doanh, bổ sung vốn lưu động, nâng cao năng lực tài chính và tái cơ cấu tình hình tài chính của Công ty.
- ❖ Loại trái phiếu phát hành: trái phiếu chuyển đổi
- ❖ Mệnh giá: 100.000 đồng/trái phiếu chuyển đổi.
- ❖ Thời điểm phát hành: trong năm 2012
- ❖ Số lượng trái phiếu phát hành: tối đa 780.000 (Bảy trăm tám mươi ngàn) trái phiếu chuyển đổi.
- ❖ Giá phát hành: 100.000 đồng/trái phiếu chuyển đổi
- ❖ Phương thức phát hành: chào bán riêng lẻ cho dưới 100 nhà đầu tư.
- ❖ Số lần phát hành: có thể phát hành làm một lần hoặc nhiều lần.
- ❖ Đối tượng phát hành:
 - Là các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài;
 - Có khả năng, năng lực để đóng góp vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hoặc các công ty con và mang lại lợi ích cho Công ty trong dài hạn.
 - Là các tổ chức tài chính, đối tác trong lĩnh vực Dược phẩm
- ❖ Kỳ hạn trái phiếu chuyển đổi: 03 năm
- ❖ Lãi suất trái phiếu: được xác định theo nguyên tắc không cao hơn lãi suất cho vay trung hạn bình quân của 3 ngân hàng thương mại hàng đầu tại Việt Nam.
- ❖ Thời điểm:
 - Trái phiếu sẽ được chuyển đổi thành cổ phiếu hàng năm trong vòng 03 năm kể từ ngày phát hành.
 - Ngày chốt danh sách trái chủ để thực hiện quyền chuyển đổi: 07 ngày làm việc liền trước thời điểm chuyển đổi hằng năm.
- ❖ Tỷ lệ chuyển đổi:

- Trái phiếu được chuyển đổi thành cổ phiếu giá chuyển đổi.
 - Xử lý cổ phiếu lẻ: Trường hợp phát sinh cổ phiếu lẻ sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Ví dụ Trái chủ B có nắm giữ 10 trái phiếu và giá chuyển đổi là 15.000 đồng/cổ phần, như vậy sẽ là $10 \times 100.000/15.000 = 66,66$ cổ phiếu. Như vậy, Trái chủ B sẽ nhận được tương đương là 66 cổ phiếu, 0,66 cổ phiếu sẽ được trả bằng tiền mặt theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.
 - Tỷ lệ chuyển đổi hàng năm: do trái chủ quyết định. Trái chủ sẽ được ICA trả nợ gốc tương ứng với phần trái phiếu chuyển đổi không thực hiện chuyển đổi vào cuối kỳ hạn trái phiếu chuyển đổi.
 - Tiền lãi của trái phiếu không được tính để chuyển đổi thành cổ phiếu và được ICA chi trả cho người sở hữu trái phiếu bằng tiền mặt hàng năm.
- ❖ Phương thức thanh toán gốc và lãi:
- Lãi: trái phiếu chuyển đổi được trả lãi hằng năm tính từ ngày phát hành.
 - Gốc: được chuyển đổi thành cổ phiếu vào thời điểm chuyển đổi theo giá chuyển đổi và tỷ lệ chuyển đổi. Trái phiếu chuyển đổi không được thanh toán trước hạn.
- ❖ Quyền lợi của trái chủ:
- Trái chủ có quyền chuyển đổi trái phiếu theo như phương án nêu trên thành cổ phiếu phổ thông vào thời điểm chuyển đổi hàng năm.
 - Trái phiếu chuyển đổi được chuyển đổi thành cổ phiếu theo tỷ lệ quy định như trên và được UBCKNN, SGDCK (nếu có) chấp thuận;
 - Được ICA thanh toán tiền lãi trái phiếu đầy đủ sau khi gốc chuyển thành cổ phiếu;
 - Được quyền yêu cầu ICA mua lại trái phiếu chuyển đổi trong thời hạn của trái phiếu chuyển đổi theo thỏa thuận giữa 2 bên.
 - Trái chủ được quyền: chuyển nhượng, cho, tặng, để lại, thừa kế, chiết khấu và cầm cố trong quan hệ dân sự theo quy định của pháp luật;
- ❖ Kế hoạch nguồn thanh toán trái tức: Công ty đang thực hiện bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh và giảm chi phí sử dụng vốn vay. Do vậy, dự kiến lợi nhuận sẽ tăng khoảng thêm 20% so với năm trước đó, Công ty sẽ dùng nguồn lợi nhuận tăng thêm để trả trái tức qua các năm.

c. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài:

Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo quy định tại Quyết định số 55/2009/QĐ-TTG ngày 15/04/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài vào thị trường chứng khoán Việt Nam trong đó qui định tổ chức, cá nhân nước ngoài mua, bán cổ phiếu trên Thị trường Chứng khoán Việt Nam được nắm giữ tối đa 49% tổng số cổ phiếu của công ty cổ phần đại chúng.

Ủy quyền HĐQT lựa chọn thực hiện việc phát hành kết hợp nêu trên sao cho tổng lượng vốn cổ phần và/hoặc vốn trái phiếu chuyển đổi phát hành tính theo mệnh giá không vượt quá 78.000.000.000 (Bảy mươi tám tỷ đồng). Công ty báo cáo kết quả phát hành thực tế của phương án phát hành được lựa chọn tại các kỳ họp ĐHCĐ gần nhất.

3. Hoàn tất chương trình phát hành 550.000 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty

Công ty đã thực hiện chương trình phát hành 550.000 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18 tháng 06 năm 2010. Hiện nay Công ty đang thực hiện các thủ tục báo cáo kết quả phát hành cho UBCKNN và các thủ tục với Sở KH&ĐT để hoàn tất việc phát hành.

HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua việc tăng vốn điều lệ và sửa đổi Điều 5 Điều lệ Công ty về mức vốn điều lệ trên cơ sở tổng mệnh giá số lượng cổ phần phổ thông thực tế được phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động nói trên.

4. Thông qua việc tăng vốn điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần phổ thông thực tế được phát hành và được chuyển đổi từ trái phiếu chuyển đổi theo phương án phát hành được lựa chọn.

5. Thông qua việc sửa đổi Điều 5 Điều lệ Công ty về mức vốn điều lệ trên cơ sở tổng mệnh giá số lượng cổ phần phổ thông thực tế được phát hành và được chuyển đổi từ trái phiếu chuyển đổi theo phương án phát hành được lựa chọn.

6. Thông qua việc niêm yết và niêm yết bổ sung (nếu có) số lượng cổ phiếu thực tế phát hành và được chuyển đổi từ trái phiếu chuyển đổi theo phương án phát hành được lựa chọn tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

7. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:

- ❖ Quyết định giá phát hành và giá chuyển đổi theo nguyên tắc sẽ không thấp hơn giá trị được ghi trong sổ sách kế toán Công ty tại thời điểm gần nhất hoặc sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất, thời điểm phát hành và các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành;
- ❖ Quyết định lãi suất trái phiếu được xác định theo nguyên tắc không cao hơn lãi suất cho vay trung hạn bình quân của 3 ngân hàng thương mại hàng đầu tại Việt Nam.
- ❖ Lựa chọn nhà đầu tư cụ thể theo tiêu chí nêu tại phương án phát hành;
- ❖ Đàm phán, quyết định các điều kiện, điều khoản cụ thể và việc ký kết, thực hiện các thỏa thuận, hợp đồng có liên quan;
- ❖ Quyết định xử lý số cổ phần và số trái phiếu chuyển đổi không phát hành hết.
- ❖ Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký tăng vốn điều lệ và niêm yết bổ sung số cổ phần thực tế phát hành và chuyển đổi được.

8. Triển khai thực hiện

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai các công việc liên quan theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán để hoàn tất việc phát hành và niêm yết bổ sung theo phương án nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

NGÔ VĂN TOÀN